CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 4/2025

CTCP Tập đoàn MPT

Ngày 31/12/2025	600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**0%**	**-**

DT thuần
Q4/25
0
tỷ VNĐ

LN thuần
Q4/25
-0.12
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 0.01| 10.3%
YoY: ▲ 16.7| 99.3%

LN sau thuế
Q4/25
-0.18
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 0.03| 14.8%
YoY: ▲ 16.9| 99.0%

Tỷ suất lãi EBIT
2025

ROE
2025
-0.4%
YoY: +/-▲ 9.5%

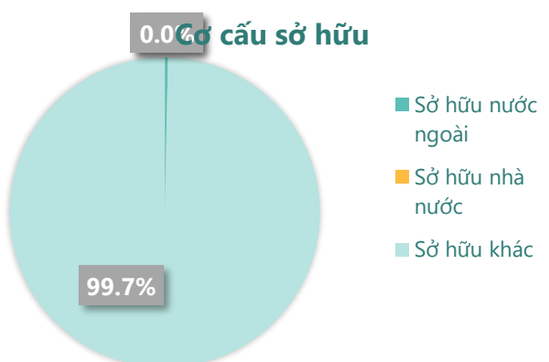
Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	500 - 800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	10
Số lượng CPLH (CP)	17,107,164
KLGD BQ 20 phiên (CP)	8,460
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	0.63
EPS	-42
P/E	-14.2

DT thuần
2025
0
tỷ VNĐ

LN thuần
2025
-0.43
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 16.7| 97.5%

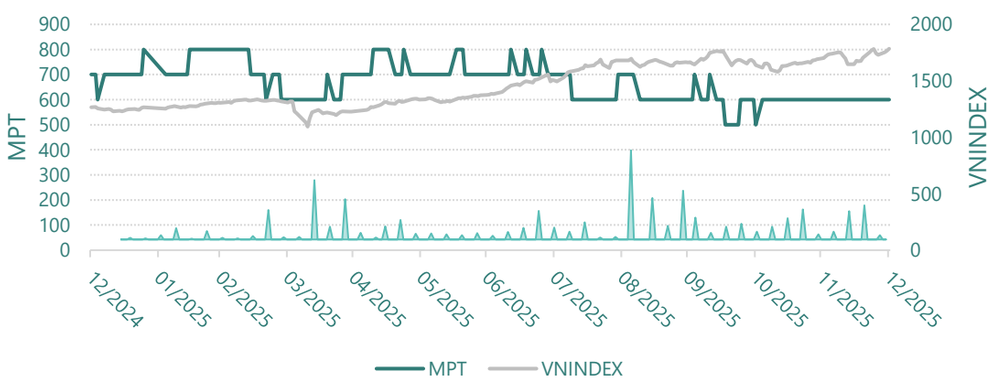
LN sau thuế
2025
-0.72
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 16.8| 95.9%

Cơ cấu sở hữu

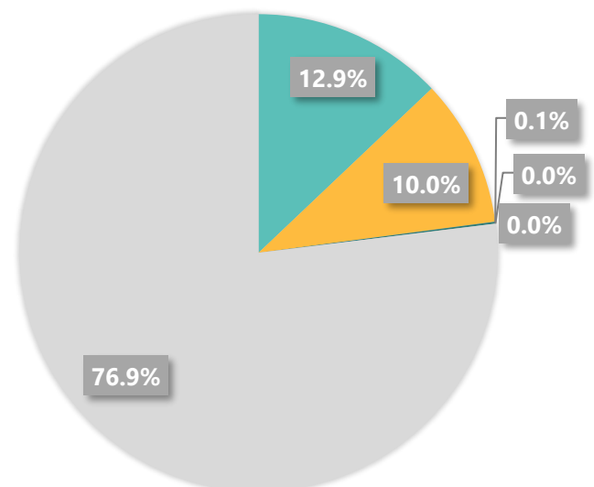


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



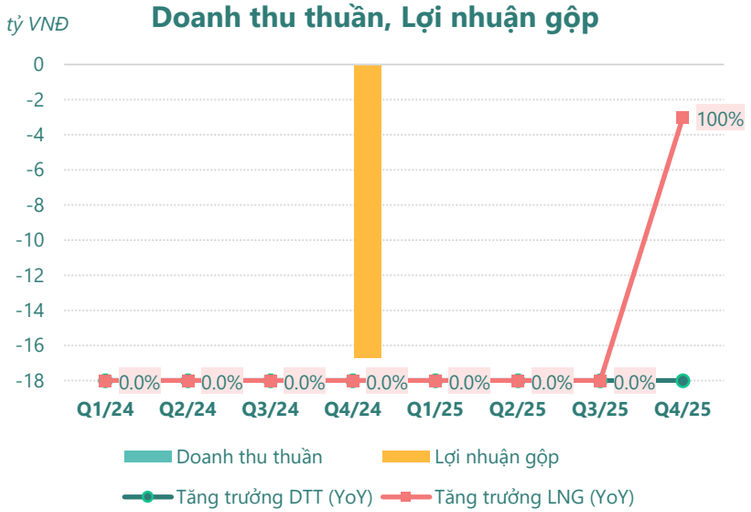
Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

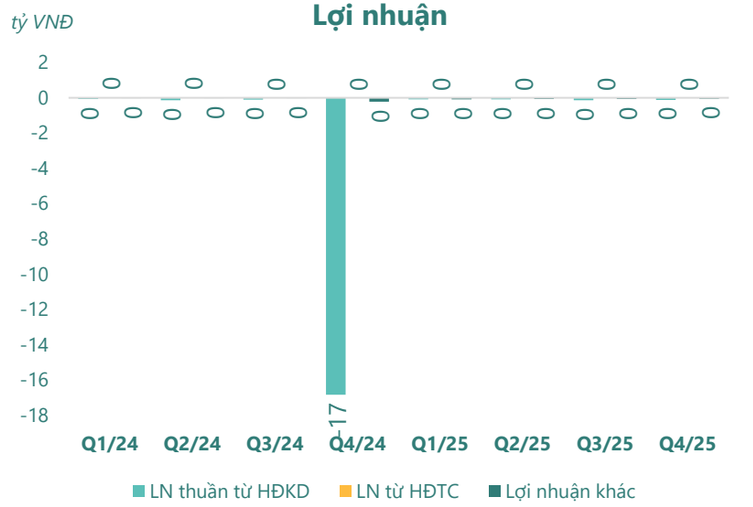
KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp



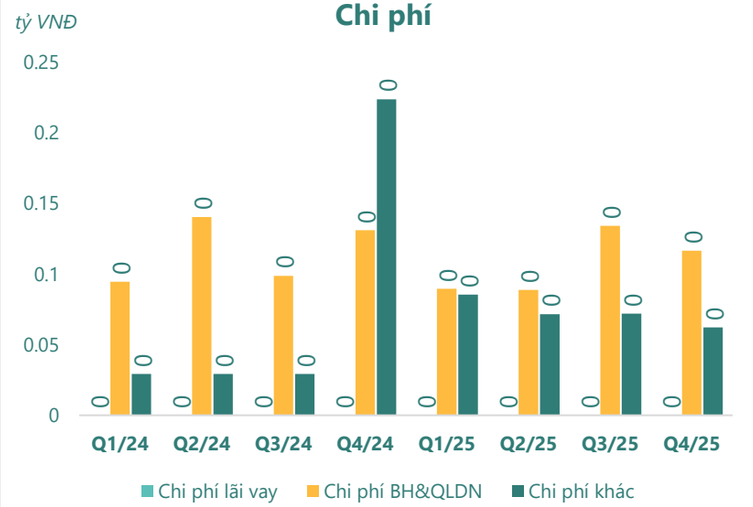
(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận



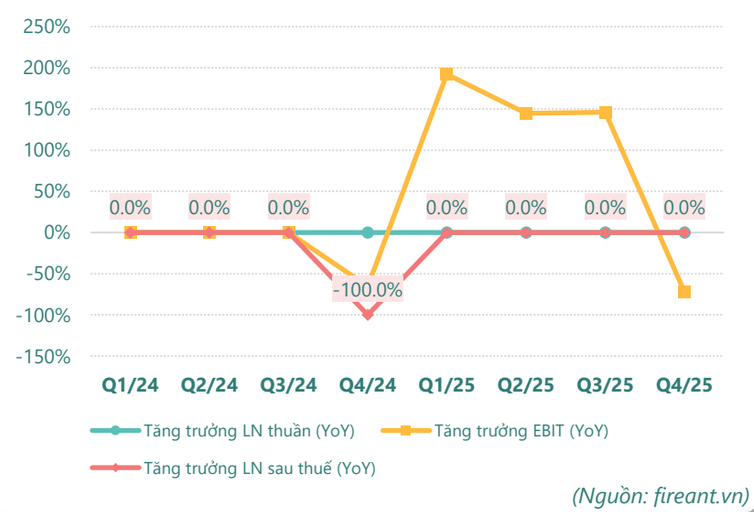
(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí



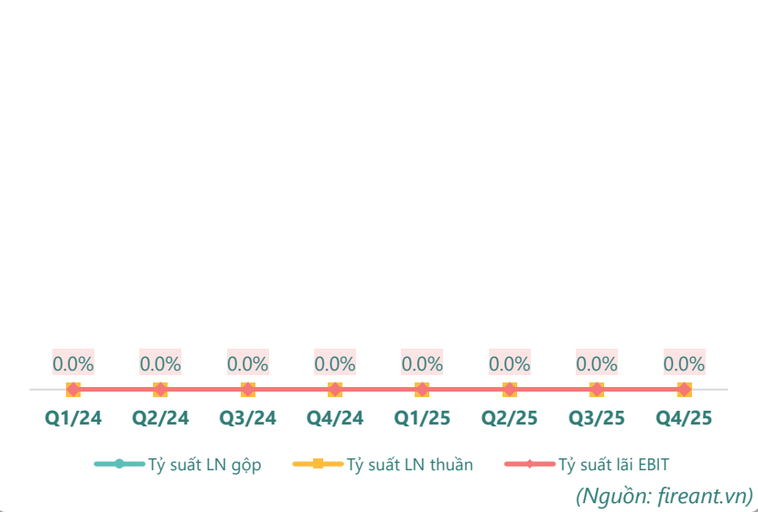
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



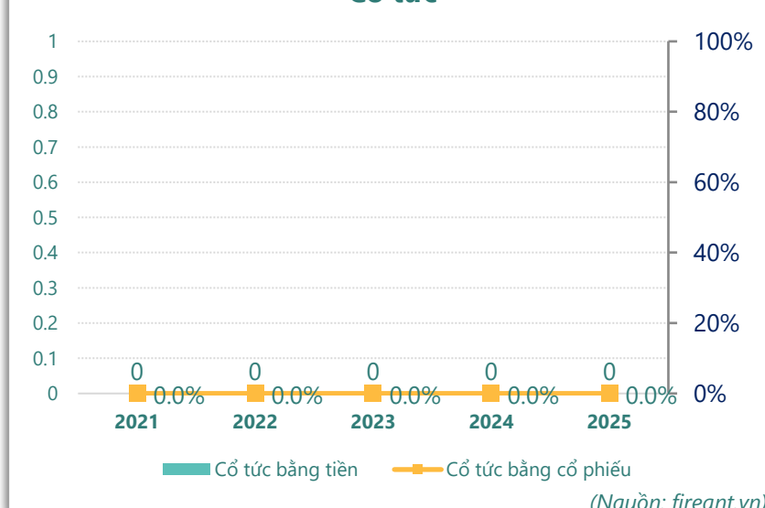
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



(Nguồn: fireant.vn)

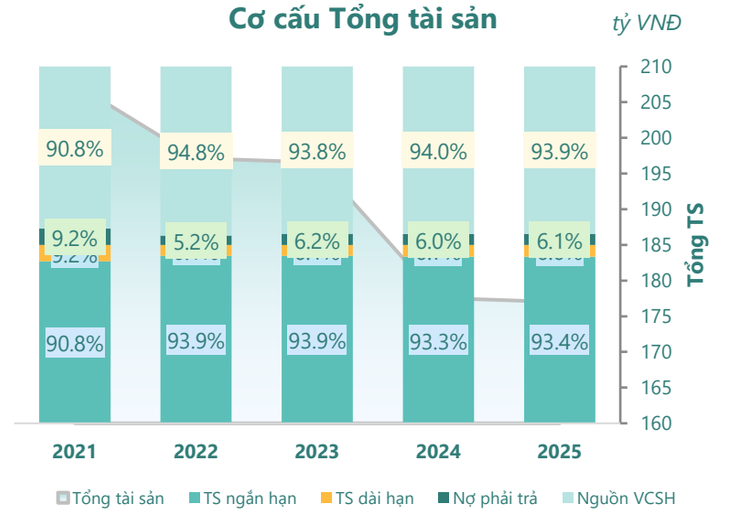
Cổ tức



(Nguồn: fireant.vn)

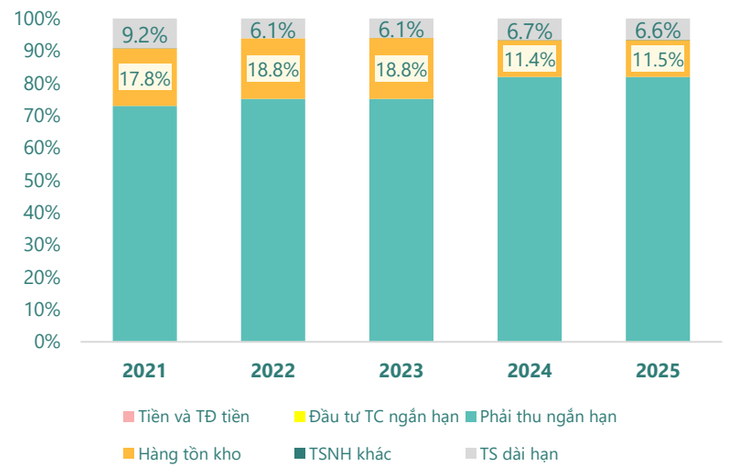
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



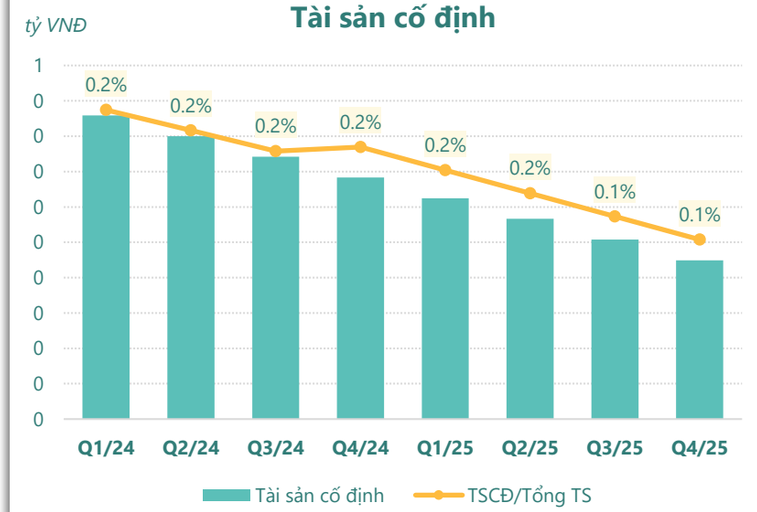
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



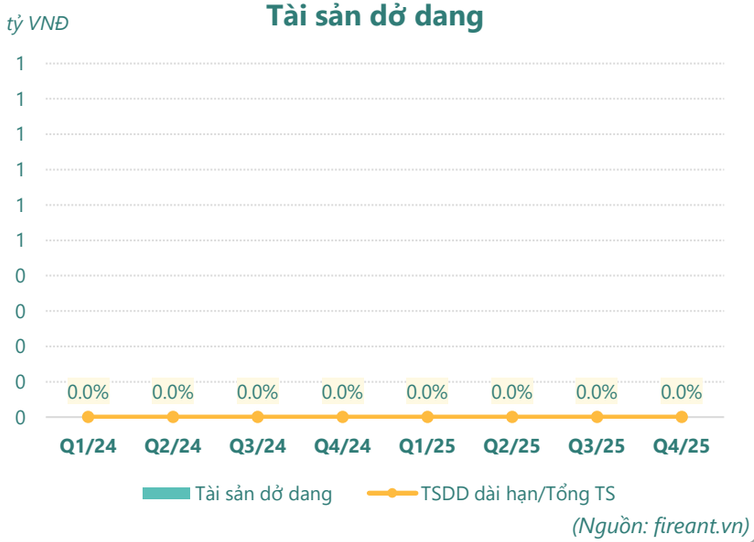
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



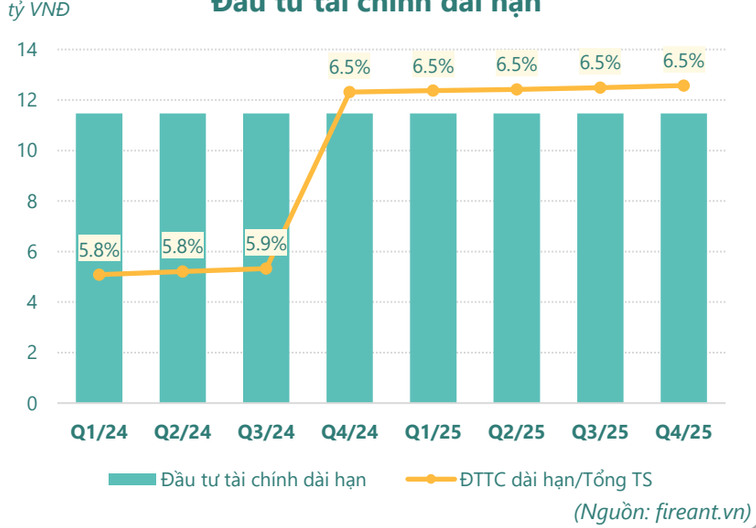
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



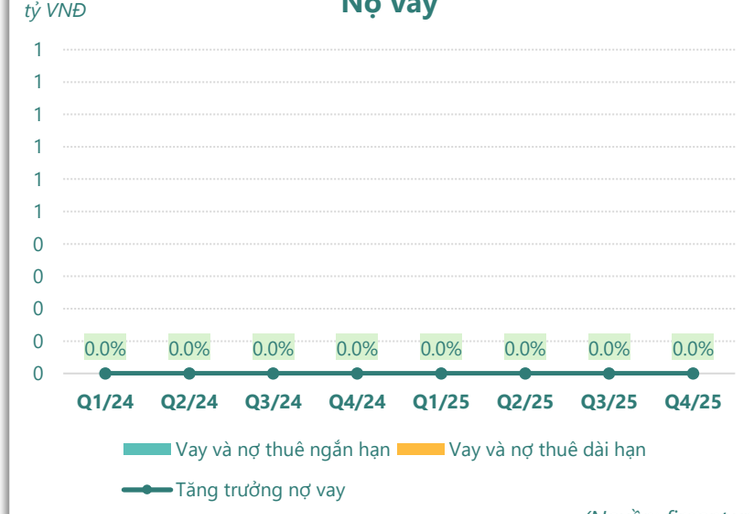
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

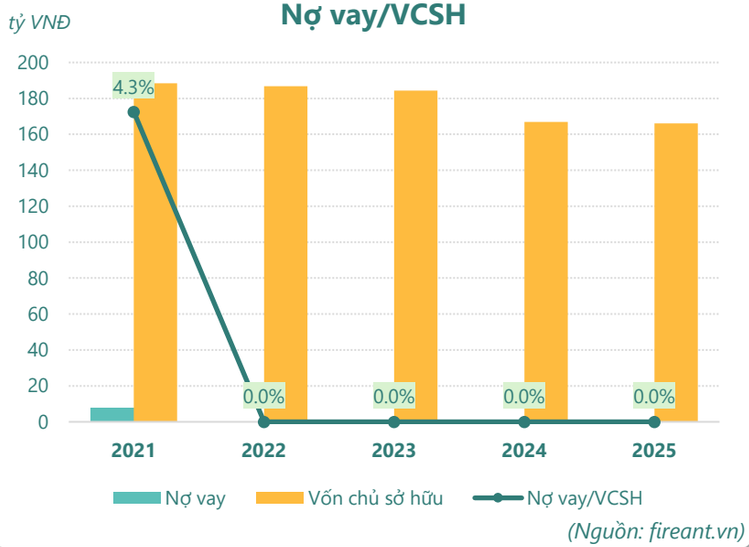
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

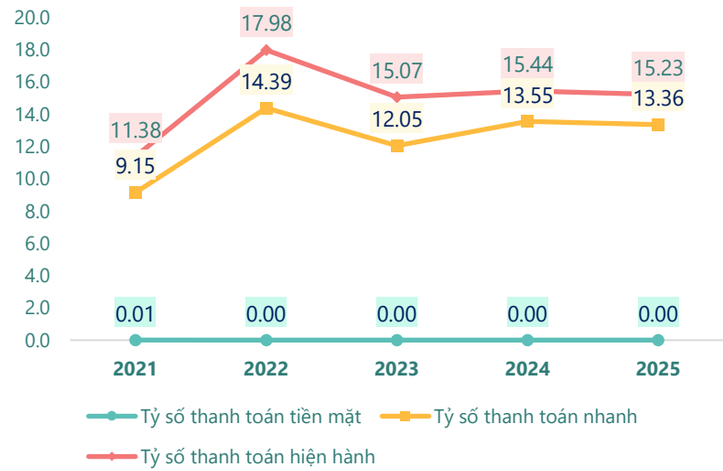
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



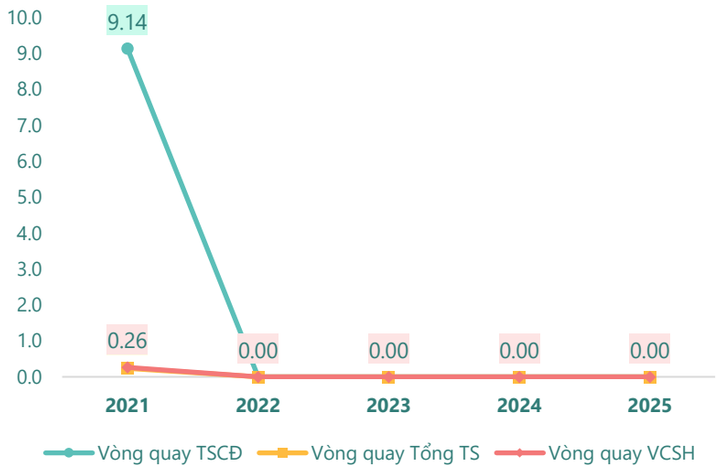
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



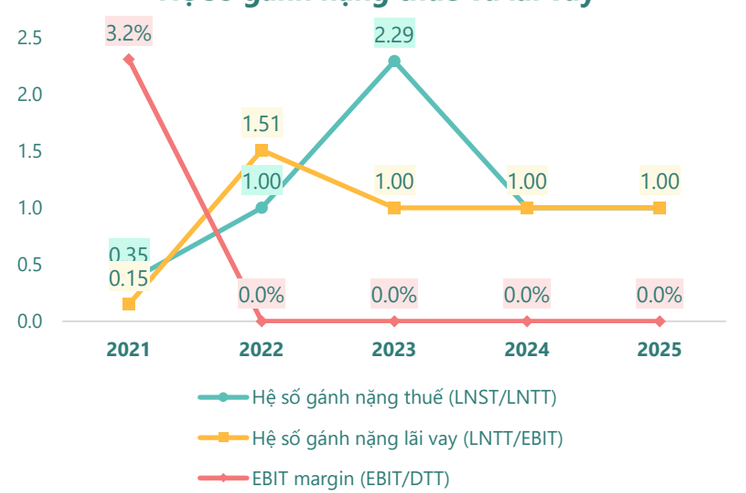
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



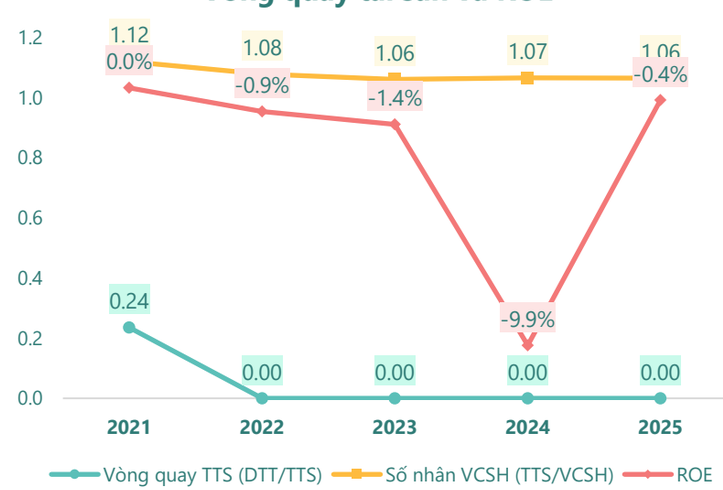
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



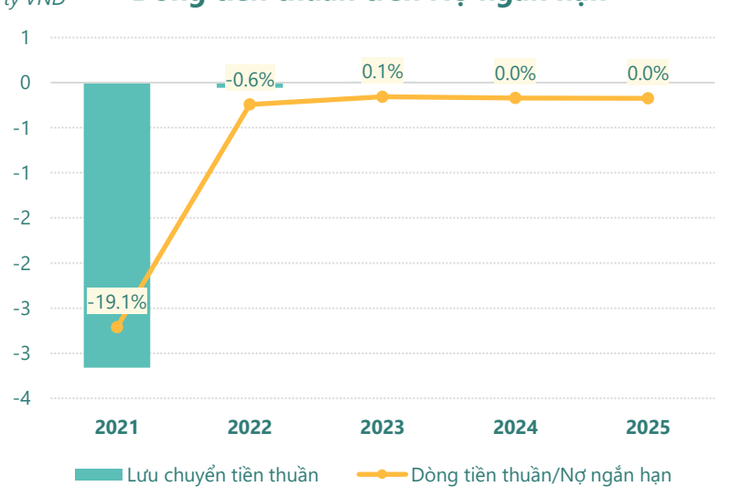
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Giá vốn hàng bán	0	16.7	-100%	0	16.7	-100%
Lợi nhuận gộp	0	-16.7	100%	0	-16.7	100%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.03	-99.8%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**0.12**	**0.13**	**-10.3%**	**0.43**	**0.46**	**-7.9%**
LN thuần từ HĐKD	-0.12	-16.8	99.3%	-0.43	-17.1	97.5%
Lợi nhuận khác	**-0.06**	**-0.22**	**71.7%**	**-0.29**	**-0.31**	**6.6%**
LN trước thuế	-0.18	-17.1	99.0%	-0.72	-17.5	95.9%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.18**	**-17.1**	**99.0%**	**-0.72**	**-17.5**	**95.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.18**	**-17.1**	**99.0%**	**-0.72**	**-17.5**	**95.9%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-0.27	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0.28	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	0.04	0.05	0.05	0.05	0.05	0.05
Lưu chuyển tiền thuần	**0.01**	**0.00**	**0.00**	**0.00**	**0.00**	**0.00**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	0.05	0.05	0.05	0.05	0.05	0.04

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	**177**	**178**	**-0.3%**
Tài sản ngắn hạn	165	166	-0.3%
Tiền và tương đương tiền	0.04	0.05	-10.4%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	145	145	-0.3%
Hàng tồn kho	20.3	20.3	0.0%
Tài sản ngắn hạn khác	0.03	0.02	50.0%
Tài sản dài hạn	**11.7**	**11.8**	**-1.0%**
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	0.22	0.34	-34.3%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	11.5	11.5	0.0%
Tài sản dài hạn khác	**0.01**	**0.01**	**-21.5%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	10.9	10.7	1.1%
Nợ ngắn hạn	**10.9**	**10.7**	**1.1%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	7.44	7.44	0.0%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	**166**	**167**	**-0.4%**
Vốn chủ sở hữu	**166**	**167**	**-0.4%**
Vốn điều lệ	171	171	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)